

Bản án số: **02/2018/KDTM-ST**

Ngày: 31 / 01 /2018

Về việc: “Tranh chấp Hợp đồng Tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Tô Hoàng Vũ;
2. Ông: Võ Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Diễm Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại hội trường Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2017/TLST- KDTM, ngày 14/11/2017, về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2017/QĐXXST-KDTM ngày 28 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/QĐST-KDTM, ngày 16/01/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần NT Việt Nam; Đại diện theo pháp luật là ông Nghiêm Xuân T – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị; Địa chỉ: 198, Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy N – Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch SĐ; Địa chỉ: 289, đường HV, Phường 1, Thành phố SĐ, tỉnh Đồng Tháp. Theo văn bản ủy quyền ngày 10/10/2017.

- *Bị đơn:* Bà Phan Ninh Thị T T, sinh năm: 1981; Địa chỉ: , Khóm A, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1980; 2. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1948; 3. Bà Cao Thị M, sinh năm: 1948; Cùng địa chỉ: , Khóm A, thị trấn L V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

(Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn có mặt. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/10/2017; Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Tài liệu có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam trình bày:

Vào ngày 23/12/2016 Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức (Hợp đồng tín dụng) số 801/2016/PGD.SĐ/HM với bà Phan Ninh Thị T T, số tiền vay vốn là 1.000.000.000 đồng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh, thời hạn vay 06 tháng, trả lãi vay định kỳ hàng tháng, trong quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng, bà Phan Ninh Thị T T vi phạm nghĩa vụ trả nợ lãi vào ngày 14/03/2017, đến nay đã quá hạn nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do đó Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam yêu cầu Phan Ninh Thị T T cùng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn B và bà Cao Thị M phải liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam số tiền tạm tính đến hết ngày 03/10/2017 vốn vay nợ gốc là 1.000.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 27.166.665 đồng, tiền lãi quá hạn là 13.000.000 đồng, tổng cộng là 1.040.166.665 đồng và tiếp tục có nghĩa vụ liên đới trả tiền lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 04/10/2017 cho đến khi Phan Ninh Thị T T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B và Cao Thị M trả xong nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam sẽ trả lại toàn bộ tài sản thế chấp gồm: 01 Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE181694 do UBND huyện L V cấp cho hộ ông Nguyễn Văn S, cấp ngày 18/5/2011; 01 Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số AN360377 do UBND huyện L V cấp cho hộ ông Nguyễn Văn S, cấp ngày 28/7/2008 và 01 bản chính Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở số 878763020800203 do UBND huyện L V cấp cho ông Nguyễn Văn S, cấp ngày 13/8/2008, đã thế chấp cho

Ngân hàng theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 180/2014/TC/VCB-ĐT/SĐ được ký ngày 15/12/2014 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 181/2014/TC/VCB-ĐT/SĐ được ký ngày 15/12/2014.

Kể từ khi thụ lý vụ án này, Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định, các đương sự ký nhận đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn Phan Ninh Thị T T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B và Cao Thị M vẫn cố tình vắng mặt và cũng không có văn bản phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam có đơn khởi kiện bà Phan Ninh Thị T T, ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn B và bà Cao Thị M yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại, bà T vay vốn mục đích kinh doanh mua bán giày dép, túi xách, dây nịch, mỹ phẩm, đây là vụ án “Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Các đương sự cư trú tại số nhà 13 khóm A thị trấn L V, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp, cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Phan Ninh Thị T T, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B và Cao Thị M đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại các phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Phiên tòa không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

- Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam yêu cầu Phan Ninh Thị T T cùng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn B và bà Cao Thị M phải liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam số tiền tạm tính đến hết ngày 03/10/2017 vốn vay nợ gốc là 1.000.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là

27.166.665 đồng, tiền lãi quá hạn là 13.000.000 đồng, tổng cộng là 1.040.166.665 đồng và tiếp tục có nghĩa vụ liên đới trả tiền lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 04/10/2017 cho đến khi Phan Ninh Thị T T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B và Cao Thị M trả xong nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam sẽ trả lại toàn bộ tài sản thế chấp.

Kèm theo yêu cầu khởi kiện Ngân hàng cung cấp chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp là Hợp đồng cho vay hạn mức số 801/2016/PGD.SĐ/HM; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 180/2014/TC/VCB-ĐT/SĐ được ký ngày 15/12/2014 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 181/2014/TC/VCB-ĐT/SĐ được ký ngày 15/12/2014; Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ, ngày 21/12/2016; Giấy nhận nợ số 01, 02 cùng ngày 23/12/2016; Giấy nhận nợ số 03 ngày 30/12/2016; Giấy nhận nợ số 04, 05 cùng ngày 15/02/2017; Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, ngày 15/12/2014; Biên bản làm việc, ngày 9/8/2017; Biên bản cam kết ngày 9/8/2017. Tất cả các loại giấy tờ này đều có chữ ký và ghi họ tên Phan Ninh Thị T T; Nguyễn Văn S; Nguyễn Văn B và Cao Thị M.

Đối với bị đơn Phan Ninh Thị T T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B, Cao Thị M kể từ khi thụ lý vụ án này, Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định mà các đương sự vẫn cố tình vắng mặt và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ hay có văn bản phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam. Điều đó thể hiện bị đơn Phan Ninh Thị T T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B, Cao Thị M đã tự từ bỏ quyền phản bác, từ bỏ nghĩa vụ chứng minh về việc yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại Thương Việt Nam. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ mà Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam cung cấp để giải quyết theo quy định pháp luật.

Do đó xét yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam là có căn cứ, được chấp nhận. Hội đồng xét xử buộc Phan Ninh Thị T T cùng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn B và bà Cao Thị M phải liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam số tiền tạm tính đến hết ngày 03/10/2017 vốn vay nợ gốc là 1.000.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 27.166.665 đồng, tiền lãi quá hạn là 13.000.000 đồng, tổng cộng là 1.040.166.665 đồng và tiếp tục có nghĩa vụ

liên đới trả tiền lãi theo mức lãi suất đã thoả thuận trong hợp đồng kể từ ngày 04/10/2017 cho đến khi Phan Ninh Thị T T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B và Cao Thị M trả xong nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam sẽ trả lại toàn bộ tài sản thế chấp là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, phù hợp với khoản 1 và khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự.

- Về tiền tạm ứng án phí, án phí: Bị đơn Phan Ninh Thị T T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B và Cao Thị M phải chịu án phí kinh doanh thương mại là 43.204.999 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 và Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 91, 144, 150, 186, 203, khoản 3 Điều 228, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm b khoản 1, Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam:

- Buộc Phan Ninh Thị T T cùng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn B và bà Cao Thị M phải liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam số tiền tạm tính đến hết ngày 03/10/2017 vốn vay nợ gốc là 1.000.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 27.166.665 đồng, tiền lãi quá hạn là 13.000.000 đồng, tổng cộng là 1.040.166.665 đồng và tiếp tục có nghĩa vụ liên đới trả tiền lãi theo mức lãi suất đã thoả thuận trong hợp đồng kể từ ngày 04/10/2017 cho đến khi Phan Ninh Thị T T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B và Cao Thị M trả xong nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam sẽ trả lại toàn bộ tài sản thế chấp gồm:

+ 01 Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE181694 do UBND huyện L V cấp cho hộ ông Nguyễn Văn S, cấp ngày 18/5/2011;

+ 01 Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số AN360377 do UBND huyện LV cấp cho hộ ông Nguyễn Văn S, cấp ngày 28/7/2008;

+ 01 bản chính Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở số 878763020800203 do UBND huyện L V cấp cho ông Nguyễn Văn S, cấp ngày 13/8/2008.

Đối với số tiền nợ gốc 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) Phan Ninh Thị T T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B và Cao Thị M còn phải tiếp tục liên đới trả tiền lãi theo mức lãi suất đã thoả thuận trong hợp đồng kể từ ngày 04/10/2017 cho đến khi Phan Ninh Thị T T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B và Cao Thị M trả xong nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam.

- Án phí; Tạm ứng án phí:

+ Phan Ninh Thị T T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn B và Cao Thị M phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 43.204.999 đồng (Bốn mươi ba triệu, hai trăm lẻ bốn nghìn, chín trăm chín mươi đồng).

+ Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam 21.602.500 đồng đồng (Hai mươi một triệu, sáu trăm lẻ hai nghìn, năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 00799, ngày 14/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31 /01/2018). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu: HS (Q), AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh thị Bích Huyền